

Số: 989 /QĐ-TTKN-CNKN

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v cấp Giấy chứng nhận lô sản phẩm nhập khẩu  
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,  
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN**

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-BNNMT ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thủy sản và Kiểm ngư;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TS-VP ngày 01/7/2024 của Cục trưởng Cục Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo ngày 28/02/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Quản lý kiểm nghiệm.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT cho 02 sản phẩm (Empyreal 75, Organacid DBC) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam, địa chỉ: 35 Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Giấy chứng nhận và kết quả thử nghiệm của sản phẩm kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Giấy chứng nhận chỉ có giá trị đối với lô hàng nêu tại Quyết định này. Trong thời gian hiệu lực của chứng nhận, Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

**Điều 3.** Trưởng phòng Chứng nhận và Quản lý kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng; Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở NN&PTNT tỉnh Bắc Ninh;
- Giám đốc TT (b/c);
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Yến

**PHỤ LỤC**  
**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTKN-CNKN ngày tháng 3 năm 2025  
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

TT	Tên sản phẩm/ Nhóm sản phẩm	Mã hồ sơ	Phòng thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm			
				Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả	Phương pháp thử
1	Empyreal 75 (HQ.25.01064)/ Nhóm hoạt chất sinh học và sản phẩm chiết xuất từ thực vật	BNNPTNT 29250032406	Trung tâm Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản Vùng I.	Asen (As) vô cơ	mg/kg (LOQ=0,9)	KPH	EN 16278:2012
				Chì (Pb)	mg/kg (LOQ=0,6)	KPH	TCVN 9588:2013
				Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ 0,05)	KPH	EN 16277:2012
				<i>E.coli</i>	CFU/g	<10	TCVN 7924-2:2008
				<i>Samonella spp.</i>	/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017
2	Organacid DBC (HQ.25.01065) (Thức ăn bổ sung: Nhóm Vitamin, Axit amin, Axit hữu cơ)	BNNPTNT 29250032691	Trung tâm Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản Vùng I.	Asen (As) vô cơ	mg/kg (LOQ=0,9)	KPH	EN 16278:2012
				Chì (Pb)	mg/kg (LOQ=0,6)	<0,6	TCVN 9588:2013
				Cadimi (Cd)	mg/kg (LOQ=0,15)	KPH	TCVN 9588:2013
				Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ=0,05)	KPH	EN 16277:2012
				<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	<10	TCVN 7924-2:2008
				<i>Salmonella spp.</i>	/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017

Ghi chú: KPH - Không phát hiện.

